

Phú Yên, ngày 17 tháng 01 năm 2023

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2023

Trụ sở chính tại Phú Yên: Số 195 Hà Huy Tập, Bình Kiến, TP. Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

Mã trường: XDT

Website: <http://tuyensinh.muce.edu.vn/>

Email: tuyensinh@muce.edu.vn

Facebook: <https://www.facebook.com/XDT.MUCE>

Điện thoại Phòng Quản lý Đào tạo: (0257) 3827618

Nơi nhận hồ sơ: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung - Khu B, 195 Hà Huy Tập, Bình Kiến, TP. Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.

Phân hiệu Đà Nẵng: 544B Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Mã trường Phân hiệu Đà Nẵng: XDN

Website: <http://www.mucedanang.edu.vn>

Email: phanhieudanang@muce.edu.vn

Facebook <https://www.facebook.com/MuceDaNang>

Điện thoại Phòng Quản lý Đào tạo: (0236) 3845102

Nơi nhận hồ sơ: Phòng Quản lý Đào tạo, số 544B Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

1. Ngành nghề đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh năm 2023

1.1. Tại trụ sở chính - Phú Yên

TT	Mã ngành	Tên ngành/chuyên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Bằng tốt nghiệp	Chỉ tiêu
I	Thạc sĩ				50
1	8580201	Kỹ thuật xây dựng	2,0 năm	Thạc sĩ	25
2	8580101	Kiến trúc	2,0 năm	Thạc sĩ	25
II	Đại học chính quy				1090
1	7580201	Kỹ thuật xây dựng			270
	7580201-1	Chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	4,5 năm	Kỹ sư	
	7580201-2	Chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	3,5 năm	Cử nhân	
	7580201-3	Chuyên ngành Kỹ thuật nền móng công trình	4,5 năm	Kỹ sư	
	7580201-4	Chuyên ngành Công nghệ thi công và an toàn lao động	4,5 năm	Kỹ sư	
	7580201-5	Chuyên ngành Hệ thống kỹ thuật cơ điện công trình	4,5 năm	Kỹ sư	
	7580201-6	Chuyên ngành Kỹ thuật địa chính xây dựng	4,5 năm	Kỹ sư	
2	7580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	4,5 năm	Kỹ sư	50
	7580205-1	Chuyên ngành Xây dựng cầu đường			
	7580205-2	Chuyên ngành Ứng dụng công nghệ thông tin trong cầu đường			
3	7580213	Kỹ thuật cấp thoát nước	4,5 năm	Kỹ sư	60
4	7520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	4,5 năm	Kỹ sư	50
5	7510205	Công nghệ kỹ thuật ô tô	4,5 năm	Kỹ sư	50
6	7480201	Công nghệ thông tin	4 năm	Cử nhân	80
	7480201-1	Chuyên ngành Công nghệ thông tin			
	7480201-2	Chuyên ngành Công nghệ phần mềm			
	7480201-3	Chuyên ngành Quản trị mạng và an toàn hệ thống thông tin			
7	7580101	Kiến trúc	5 năm	Kiến trúc sư	80
	7580101-1	Chuyên ngành Kiến trúc công trình			

TT	Mã ngành	Tên ngành/chuyên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Bằng tốt nghiệp	Chỉ tiêu
8	7580103	Kiến trúc nội thất	4,5 năm	Kiến trúc sư	40
9	7580106	Quản lý đô thị và công trình	4,5 năm	Kỹ sư	40
10	7580301	Kinh tế xây dựng	4 năm	Cử nhân	50
	7580301-1	Chuyên ngành Kinh tế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp			
	7580301-2	Chuyên ngành Kinh tế xây dựng công trình giao thông			
11	7580302	Quản lý xây dựng	4 năm	Cử nhân	50
12	7510605	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	4 năm	Cử nhân	50
13	7340301	Kế toán	4 năm	Cử nhân	80
	7340301-1	Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp			
14	7340101	Quản trị kinh doanh	4 năm	Cử nhân	90
	7340101-1	Quản trị kinh doanh du lịch			
	7340101-2	Quản trị kinh doanh nhà hàng, khách sạn			
	7340101-3	Quản trị kinh doanh tổng hợp			
15	7340201	Tài chính - Ngân hàng	4 năm	Cử nhân	50
II	Đại học liên thông chính quy				90
1	7580201	Kỹ thuật xây dựng	2 năm	Kỹ sư	30
	7580201-1	Chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp			
2	7580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	2 năm	Kỹ sư	30
	7580205-1	Chuyên ngành Xây dựng cầu đường			
3	7580302	Quản lý xây dựng	1,5-2 năm	Cử nhân	30
	Tổng chỉ tiêu tại Phú Yên				1230

1.2. Tại Phân hiệu Đà Nẵng

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Bằng tốt nghiệp	Chỉ tiêu
I	Đại học chính quy				110
1	7580201	Kỹ thuật xây dựng	4,5 năm	Kỹ sư	45

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Bằng tốt nghiệp	Chỉ tiêu
	7580201-1	Chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp			
	7580201-3	Chuyên ngành Kỹ thuật nền móng công trình			
	7580201-4	Chuyên ngành Công nghệ thi công và an toàn lao động			
2	7580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	4,5 năm	Kỹ sư	20
	7580205-1	Chuyên ngành Xây dựng cầu đường			
3	7580101	Kiến trúc	5 năm	Kiến trúc sư	25
	7580101-1	Chuyên ngành Kiến trúc công trình			
4	7580302	Quản lý xây dựng	4 năm	Cử nhân	20
II	Đại học liên thông chính quy				60
1	7580201	Kỹ thuật xây dựng	2 năm	Kỹ sư	20
	7580201-1	Chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp			
2	7580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	2 năm	Kỹ sư	20
	7580205-1	Chuyên ngành Xây dựng cầu đường			
3	7580101	Kiến trúc	2-2,5 năm	Kiến trúc sư	20
	7580101-1	Chuyên ngành Kiến trúc công trình			
	Tổng chỉ tiêu tại Phân hiệu Đà Nẵng				170

1.3. Tuyển sinh hệ Vừa làm vừa học

(Đào tạo tại Phú Yên, Phân hiệu Đà Nẵng và các Cơ sở liên kết)

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Bằng tốt nghiệp	Chỉ tiêu
1	7580201	Kỹ thuật xây dựng	2 năm	Kỹ sư	100
	7580201-1	Chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp			
	7580201-6	Chuyên ngành Kỹ thuật địa chính xây dựng			
2	7580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	2 năm	Kỹ sư	45
	7580205-1	Chuyên ngành Xây dựng cầu đường			
3	7580213	Kỹ thuật cấp thoát nước	2 năm	Kỹ sư	45

TT	Mã ngành	Tên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Bằng tốt nghiệp	Chỉ tiêu
4	7580101 7580101-1	Kiến trúc Chuyên ngành Kiến trúc công trình	2-2,5 năm	Kiến trúc sư	45
5	7480201 7480201-1	Công nghệ thông tin Chuyên ngành Công nghệ thông tin	1,5-2 năm	Cử nhân	30
6	7580302	Quản lý xây dựng	1,5-2 năm	Cử nhân	40
7	7340301 7340301-1	Kế toán Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp	1,5-2 năm	Cử nhân	40
8	7340101 7340101-1	Quản trị kinh doanh Chuyên ngành Quản trị kinh doanh nhà hàng, khách sạn	1,5-2 năm	Cử nhân	60
Tổng chỉ tiêu Đại học hệ vừa làm vừa học					405

2. Tổ hợp xét tuyển

TT	Tên tổ hợp	Mã tổ hợp	TT	Tên tổ hợp	Mã tổ hợp
	Khối ngành kỹ thuật, kinh tế			Ngành Kiến trúc, Kiến trúc nội thất	
1	Toán, Vật lý, Hóa học	A00	1	Toán, Vật lý, Vẽ mỹ thuật	V00
2	Toán, Vật lý, Anh văn	A01	2	Toán, Ngữ văn, Vẽ mỹ thuật	V01
3	Toán, Vật lý, Ngữ văn	C01	3	Toán, Vật lý, Anh văn	A01
4	Toán, Ngữ văn, Anh văn	D01	4	Toán, Ngữ văn, Anh văn	D01

3. Phương thức tuyển sinh và tiêu chí xét tuyển trình độ đại học chính quy

Thí sinh có thể đăng ký xét tuyển theo các phương thức sau đây:

- Phương thức 1: Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển thẳng theo quy định riêng của Nhà trường và Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Phương thức 2: Xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT;
- Phương thức 3: Xét tuyển từ kết quả học tập THPT (học bạ);
- Phương thức 4: Xét tuyển từ điểm xét tốt nghiệp THPT;
- Phương thức 5: Xét tuyển dựa vào điểm thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia

TP. Hồ Chí Minh và Đại học Quốc gia Hà Nội;

- Phương thức 6: Thi tuyển kết hợp với xét tuyển (dành cho thí sinh chọn tổ hợp V00, V01 để dự tuyển vào ngành Kiến trúc và Kiến trúc nội thất);

Nhà trường dành 30% chỉ tiêu để xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT và 70% chỉ tiêu cho các phương thức xét tuyển còn lại.

3.1. Xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển thẳng

Thực hiện theo quy định của Nhà trường và Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Nhà trường có thông báo chi tiết riêng*).

3.2. Xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT

3.2.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và điều kiện nhận hồ sơ

a) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) đối với trình độ đại học do Nhà trường quy định và công bố sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT (dự kiến tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên phải lớn hơn hoặc bằng **15,0** điểm).

b) Điều kiện nhận hồ sơ:

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT;

- Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển cộng với điểm ưu tiên phải lớn hơn hoặc bằng điểm sàn;

- Điểm của từng môn trong tổ hợp xét tuyển phải $> 1,0$ điểm.

3.2.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm xét tuyển = Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3 + Điểm ưu tiên;

b) Xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm cao nhất xuống các thí sinh có tổng điểm thấp hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định;

c) Trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì ưu tiên xét thí sinh có điểm môn Toán cao nhất, sau đó lần lượt ưu tiên đến các môn tiếp theo theo thứ tự sắp xếp trong từng tổ hợp.

3.3. Xét tuyển từ kết quả học tập THPT (học bạ)

3.3.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và điều kiện nhận hồ sơ

a) Thí sinh sinh đã tốt nghiệp THPT;

b) Hạnh kiểm 3 năm THPT từ khá trở lên;

c) Và đạt một trong các điều kiện sau đây:

- Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (điểm trung bình của 3 năm THPT), cộng với điểm ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm;

- Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (điểm trung bình của năm lớp 12), cộng với điểm ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm;

- Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (điểm trung bình của 5 học kỳ: lớp 10, 11 và học kỳ I lớp 12), cộng với điểm ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm.

- Đối với thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp: Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (trong học bạ hoặc bảng điểm tổng kết phần văn hóa THPT), cộng với điểm

ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm.

3.3.2. Nguyên tắc xét tuyển

- a) Điểm xét tuyển = ĐTB môn 1 + ĐTB môn 2 + ĐTB môn 3 + Điểm ưu tiên;
- b) Xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm cao nhất xuống các thí sinh có tổng điểm thấp hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định;
- c) Trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì ưu tiên xét thí sinh có điểm môn Toán cao nhất, sau đó lần lượt ưu tiên đến các môn tiếp theo theo thứ tự sắp xếp trong từng tổ hợp.

3.4. Xét tuyển từ điểm xét tốt nghiệp THPT

3.4.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và điều kiện nhận hồ sơ

- a) Học sinh đã tốt nghiệp THPT;
- b) Điểm trung bình tốt nghiệp THPT $\geq 6,0$ điểm.

3.4.2. Nguyên tắc xét tuyển

- a) Xét tuyển từ thí sinh có điểm trung bình tốt nghiệp THPT từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định;
- b) Trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì ưu tiên xét thí sinh có điểm môn Toán cao nhất, sau đó đến môn Ngữ văn.

3.5. Xét tuyển dựa vào điểm thi đánh giá năng lực Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; Đại học Quốc Gia Hà Nội

3.5.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và điều kiện nhận hồ sơ

- a) Thí sinh phải dự thi và có kết quả thi kỳ kiểm tra năng lực do ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh hoặc ĐHQG Hà Nội tổ chức các đợt trong năm 2023 (không sử dụng kết quả các năm trước);
- b) Điểm thi Đánh giá năng lực ĐHQG TP. Hồ Chí Minh phải ≥ 600 điểm (thang điểm 1200). Điểm thi Đánh giá năng lực ĐHQG Hà Nội phải ≥ 75 điểm (thang điểm 150).

3.5.2. Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển từ thí sinh có điểm cao nhất xuống các thí sinh có điểm thấp hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định.

3.5.3. Thời gian xét tuyển

Sau khi Đại học Quốc gia Tp.HCM, Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo kết quả, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung sẽ thông báo thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển.

3.6. Thi tuyển kết hợp với xét tuyển (dành cho thí sinh chọn tổ hợp V00, V01 để dự tuyển vào ngành Kiến trúc và Kiến trúc nội thất)

3.6.1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và điều kiện nhận hồ sơ

- a) Xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT
- Học sinh đã tốt nghiệp THPT;
 - Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (2 môn văn hóa và môn Vẽ mỹ thuật) cộng với điểm ưu tiên phải lớn hơn hoặc bằng điểm sàn do Nhà trường quy định;
 - Điểm của từng môn trong tổ hợp xét tuyển phải $> 1,0$ điểm.
- b) Xét tuyển từ kết quả học tập THPT (học bạ)
- Học sinh đã tốt nghiệp THPT;
 - Hạnh kiểm 3 năm THPT từ khá trở lên;
 - Và đạt một trong các điều kiện sau đây:
 - + Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (điểm trung bình 2 môn văn hóa của 3 năm THPT và điểm môn Vẽ mỹ thuật), cộng với điểm ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm;
 - + Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (điểm trung bình 2 môn văn hóa của năm lớp 12 và điểm môn Vẽ mỹ thuật), cộng với điểm ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm;
 - + Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (điểm trung bình 2 môn văn hóa của 5 học kỳ: lớp 10, 11, học kỳ I lớp 12 và điểm môn Vẽ mỹ thuật), cộng với điểm ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm;
 - + Đối với thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp: Tổng điểm 3 môn thuộc tổ hợp xét tuyển (điểm trung bình 2 môn văn hóa trong học bạ hoặc bảng điểm tổng kết phần văn hóa THPT và điểm môn Vẽ mỹ thuật), cộng với điểm ưu tiên phải $\geq 18,0$ điểm.

3.6.2. Nguyên tắc xét tuyển

- a) Điểm xét tuyển = Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3 + Điểm ưu tiên;
- b) Xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm cao nhất xuống các thí sinh có tổng điểm thấp hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định;
- c) Trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì ưu tiên xét thí sinh có điểm môn Vẽ mỹ thuật cao nhất, sau đó đến môn Toán.

3.7. Thời gian, hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, thi tuyển

3.7.1. Hình thức nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, thi tuyển

- Nhận hồ sơ và lệ phí xét tuyển trực tiếp tại trường;
- Nhận hồ sơ và lệ phí xét tuyển qua đường bưu điện;
- Đăng ký xét tuyển trực tuyến tại địa chỉ: <http://tuyensinh.muce.edu.vn/> và nộp lệ phí xét tuyển qua tài khoản:
 - + Tên tài khoản: TRUONG DAI HOC XAY DUNG MIEN TRUNG;
 - + Số tài khoản: 116000079714;
 - + Tại ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam, chi nhánh Phú Yên (Vietinbank Phú Yên).

3.7.2. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển và thời gian xét tuyển

a) Xét từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT (Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

b) Xét từ các hình thức khác (học bạ, điểm xét tốt nghiệp THPT...)

- Đợt 1

+ Thời gian nhận hồ sơ từ ngày 01/3/2023 đến hết ngày 30/7/2023;

+ Công bố kết quả trúng tuyển đợt 1: Ngày 31/7/2023 (Sau khi công bố kết quả tốt nghiệp THPT).

- Nhà trường tiếp tục tuyển sinh các đợt tiếp theo từ ngày 31/7/2023 cho đến khi đủ chỉ tiêu, các đợt tuyển sinh cụ thể như sau:

Công bố kết quả trúng tuyển các đợt còn lại: Vào ngày 15/8/2023; 05/9/2023; 30/9/2023; 01/11/2023; 15/11/2023 và 30/11/2023.

3.7.3. Thời gian, địa điểm và hình thức thi tuyển Vẽ mỹ thuật:

a) Đợt 1, nhận hồ sơ từ ngày có thông báo đến ngày 10/7/2023, thi tuyển ngày 15/7/2023;

b) Đợt 2, nhận hồ sơ từ ngày 16/7/2023 đến ngày 31/7/2023, thi tuyển ngày 05/8/2023;

c) Môn Vẽ mỹ thuật lấy từ kết quả thi tuyển tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung hoặc từ điểm thi ở các trường đại học khác;

d) Địa điểm thi tuyển: tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

e) Môn Vẽ mỹ thuật: Thi vẽ tĩnh vật hoặc vẽ đầu tượng.

4. Hình thức tuyển sinh và tiêu chí xét tuyển đại học hệ liên thông chính quy

4.1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng trở lên;

- Thí sinh tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Xét tuyển

4.2.1. Xét tuyển từ kết quả tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng trở lên

a) Điều kiện nhận hồ sơ

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng trở lên;

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa tốt nghiệp THPT phải đảm bảo đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

- Đối với thí sinh học theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ: Điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa học ở trình độ đã đào tạo theo thang điểm 4 phải $\geq 2,0$

điểm;

- Đối với thí sinh học theo niên chế theo thang điểm 10: Điểm trung bình tốt nghiệp ở trình độ đã đào tạo $\geq 5,0$ điểm.

c) Nguyên tắc xét tuyển

- Xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm cao nhất xuống các thí sinh có tổng điểm thấp hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định;

- Trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì Chủ tịch hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét quyết định cho từng trường hợp cụ thể.

4.2.2. Xét tuyển từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT: Các tiêu chí xét tuyển như hệ chính quy

4.2.3. Xét tuyển từ kết quả học tập THPT (học bạ): Các tiêu chí xét tuyển như hệ chính quy

5. Hình thức tuyển sinh và tiêu chí xét tuyển đại học hệ vừa làm vừa học

5.1. Đối tượng tuyển sinh

- Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học;

- Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp (*Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa tốt nghiệp THPT phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

- Thí sinh đã tốt nghiệp THPT.

5.2. Xét tuyển

5.2.1. Xét tuyển dựa vào kết quả học tập trung cấp, cao đẳng, đại học

a) Điều kiện nhận hồ sơ

- Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học;

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

- Đối với thí sinh học theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ: Điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa học ở trình độ đã đào tạo theo thang điểm 4 phải $\geq 2,0$ điểm;

- Đối với thí sinh học theo niên chế: Điểm trung bình tốt nghiệp ở trình độ đã đào tạo $\geq 5,0$ điểm.

c) Nguyên tắc xét tuyển

- Xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm cao nhất xuống các thí sinh có tổng điểm thấp hơn cho đến khi đủ chỉ tiêu đã xác định;

- Trường hợp có nhiều thí sinh bằng điểm thì Chủ tịch hội đồng tuyển sinh sẽ xem xét quyết định cho từng trường hợp cụ thể.

5.2.2. Xét tuyển từ kết quả học tập THPT (học bạ): Các tiêu chí xét tuyển như hệ chính quy, điểm sàn xét tuyển bằng 18,0 điểm.

6. Lệ phí xét tuyển/thi tuyển

- Lệ phí xét tuyển (cho tất cả các phương thức xét tuyển): 20.000 đồng/1 nguyện vọng.
- Lệ phí thi tuyển môn Vẽ Mỹ thuật ngành Kiến trúc : 200.000 đồng/thí sinh.

7. Vùng tuyển sinh và chế độ ưu tiên

7.1. Vùng tuyển sinh: Tuyển sinh trong cả nước.

7.2. Chế độ ưu tiên trong tuyển sinh: thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Nhà trường và Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Số chỗ ở trong ký túc xá nhận khóa tuyển sinh 2023: 350 chỗ.

9. Học phí dự kiến với sinh viên đại học chính quy, lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

9.1. Nhà trường thực hiện thu học phí và các chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ, cụ thể mức trần học phí đối với các chương trình đào tạo đại trà trình độ đại học như sau:

Đơn vị: 1.000 đồng/tháng/sinh viên

Khối ngành	Năm học				
	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025	2025-2026
Khối ngành III	980	980	1.410	1.590	1.790
Khối ngành V	1.170	1.170	1.640	1.850	2.090

9.2. Học phí dự kiến đối với sinh viên đại học chính quy năm 2023 trung bình của 1 sinh viên/ năm

- Khối ngành III (gồm 03 ngành: Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính – Ngân hàng) học phí dự kiến là: 11.100.000 đồng/1 sinh viên/năm;

- Khối ngành V: (gồm 12 ngành: Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, Kỹ thuật cấp thoát nước, Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Công nghệ kỹ thuật ô tô, Công nghệ thông tin, Kiến trúc, Kiến trúc nội thất, Quản lý đô thị và công trình, Kinh tế xây dựng, Quản lý xây dựng, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng) học phí dự kiến là: 16.400.000 đồng/1 sinh viên/năm.

10. Liên kết đào tạo

10.1. Năm 2023, Nhà trường tiếp tục liên kết đào tạo trình độ đại học hệ vừa làm vừa học với các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh.

10.2. Ngành được tổ chức liên kết đào tạo ngoài trường: 08 ngành (xem Mục 1.3. Tuyển sinh hệ vừa làm vừa học).

11. Đào tạo tiếng Anh, Tin học

11.1. Đào tạo, bồi dưỡng tiếng Anh

- Đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi cấp chứng nhận Chuẩn đầu ra tiếng Anh mô phỏng theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam cho sinh viên thuộc tất cả các ngành đang đào tạo tại Trường;

- Tổ chức giảng dạy, bồi dưỡng kiến thức tiếng Anh giao tiếp, tiếng Anh du lịch và tiếng Anh thiếu nhi cho các đối tượng có nhu cầu;

- Liên kết với các đơn vị đối tác ngoài trường tổ chức thi các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế và quốc gia: TOEIC (liên kết với IIG Việt Nam); IELTS (liên kết với IDP Việt Nam); B1, B2 theo chuẩn VSTEP (liên kết với các trường đại học trong hệ thống được cấp phép của Bộ GD&ĐT)...

11.2. Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức Tin học

- Đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi cấp Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, nâng cao quốc gia;

- Đào tạo, tổ chức thi và cấp Chứng nhận các chuyên đề Tin học ứng dụng: Đo bóc khối lượng – Lập dự toán, dự thầu công trình xây dựng; Thiết kế với các phần mềm Autocad, Revit, 3Ds Max...; Tin học văn phòng; các khoá tin học ứng dụng cho các chuyên ngành trong Nhà trường và các doanh nghiệp theo nhu cầu.

❖ Thông tin chi tiết liên hệ Trung tâm Ngoại ngữ Tin học:

- Địa chỉ: Số 24 Nguyễn Du, Phường 7, TP. Tuy Hoà, Phú Yên
- Website: <http://milc.muce.edu.vn>
- Facebook: <https://www.facebook.com/MILC.MUCE>
- Email: trungtamngoaingutinhoc@muce.edu.vn
- Hotline: 0389.948.197 (Ms. Ngân), 0917.622.302 (Mr. Tâm)



12. Đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn

- Đấu thầu cơ bản, đấu thầu qua mạng, bồi dưỡng chứng chỉ nghiệp vụ thủ quỹ;
- Huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động.

Nơi nhận:

- HDT, BGH;
- Trưởng các đơn vị;
- Đăng website;
- Lưu: VT, QLĐT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Phan Văn Huệ